

Đ: 2023
H: 01

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

T. Tuấn

Môn học: Nghe 1 (22430201)

Ngày thi: 11/11/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B101

Số SV có mặt: 21

Số bài thi: 21

Số tờ giấy thi: 21

Cán bộ coi thi 1: Trần D. Tru
Cán bộ coi thi 2: Trần D. Tru
G. Viên chấm thi 1: Trần D. Tru
G. Viên chấm thi 2: Trần D. Tru

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ. QT (40%)	Đ. Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125240010	Nguyễn Tấn Anh	05/01/2007	CCQ2524A		Anh	8,8	2,8	5,2	
2	2125240006	Nguyễn Thị Kim Anh	04/05/2001	CCQ2524A		Anh	9,9	8,2	8,9	
3	2125240023	Vũ Thị Lan Anh	24/01/2006	CCQ2524A		Anh	7,8	3,4	5,2	
4	2125240004	Trương Thành Dư	30/04/2004	CCQ2524A		Dư	9,8	5,6	7,3	
5	2124240146	Bùi Trung Hiếu	03/02/2006	CCQ2424A		Hiếu	6,9	5,2	5,9	
6	2125240002	Nguyễn Minh Hiếu	11/08/2007	CCQ2524A		Hiếu	10,0	7,6	8,6	
7	2125240021	Nguyễn Văn Hiếu	05/04/2001	CCQ2524A		Hiếu	10,0	8,4	9,0	
8	2125240027	Đỗ Minh Hoài	13/03/2007	CCQ2524A		Hoài	6,4	3,4	4,6	
9	2125240008	Phạm Trung Hoàn	10/07/2007	CCQ2524A		Hoàn	8,6	7,8	8,1	
10	2125240007	Trần Văn Hùng	11/11/2000	CCQ2524A		Hùng	10,0	7,8	8,7	
11	2125240009	Đoàn Ngọc Thiên Hương	14/12/2007	CCQ2524A		Hương	8,9	4,8	6,4	
12	2125240020	Lâm Xuân Khánh	28/03/2007	CCQ2524A		Khánh	8,5	5,8	6,9	
13	2125240005	Huỳnh Tuấn Kiệt	15/06/2006	CCQ2524A		Kiệt	5,7	5,0	5,3	
14	2125240016	Vũ Thế Kiệt	12/06/2007	CCQ2524A		Kiệt	3,2			
15	2125240024	Nguyễn Thị Loan	06/05/1983	CCQ2524A		Loan	7,8	4,8	6,0	
16	2122240070	Nguyễn Vũ Hà My	13/05/2004	CCQ2224C		My	8,6	6,2	7,2	
17	2125240022	Thông Thị Kim Ngân	30/08/2007	CCQ2524A		Ngân	7,8	5,2	6,2	
18	2125240014	Cao Thanh Nguyên	10/04/2007	CCQ2524A		Nguyên	8,7	7,2	7,8	
19	2125240015	Phan Thị Ngọc Phương	28/04/2006	CCQ2524A		Phương	6,4	4,8	5,4	
20	2125240117	Trần Hoàn Mỹ Quân	16/09/2004	CCQ2524A		Quân	7,2	7,8	7,6	
21	2125240018	Nguyễn Anh Thư	16/10/2007	CCQ2524A		Thư	10,0	9,0	9,4	
22	2125240017	Trần Ngọc Minh Thư	30/09/2007	CCQ2524A		Thư	8,4	5,8	6,8	
23	2123240088	Trần Nguyễn Kiều Trinh	25/06/2005	CCQ2324C		Trinh	8,8	4,2	6,0	
24	2125240019	Trần Thị Thanh Xuân	11/02/2005	CCQ2524A		Xuân	9,8	7,0	8,1	
25	2125240001	Nguyễn Mỹ Xuyên	03/06/2002	CCQ2524A		Xuyên	7,0	4,0	5,2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Môn học: Nghe 1 (22430203)

Ngày thi: 11/11/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B103

Số SV có mặt: 30

Số bài thi:30

Số tờ giấy thi: 30

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125240111	Ngô Mỹ An	23/11/2007	CCQ2524C	2	An	6,2	3,6	4,6	
2	2125240081	Nguyễn Thị Hồng	Đào	20/11/2007	CCQ2524C	2	6,8	5,8	6,2	
3	2125240103	Vũ Ngọc Duyên	03/10/2007	CCQ2524C	2	Duyên	9,0	7,4	8,0	
4	2125240095	Bùi Hoàng Hải	08/12/2007	CCQ2524C	2	Hải	9,6	8,1	8,7	
5	2125240112	Nguyễn Lâm Gia	Hân	16/10/2007	CCQ2524C	2	9,2	9,4	9,3	
6	2125240086	Phan Kiều	Hoa	07/06/2007	CCQ2524C	2	6,8	5,9	6,3	
7	2125240077	Nguyễn Gia	Huy	01/03/2007	CCQ2524C	2	9,3	7,4	8,2	
8	2125240108	Nguyễn Hoàng Quốc	Huy	21/09/2000	CCQ2524C	2	4,0	8,3	6,6	
9	2125240098	Ka Đình	Huyền	17/03/2007	CCQ2524C	2	6,3	5,9	6,1	
10	2125240105	Nguyễn Mậu	Kiên	13/07/2003	CCQ2524C	2	4,5	8,1	6,7	
11	2125240084	Phạm Tuấn	Kiệt	31/08/2006	CCQ2524C	2	6,8	6,5	6,6	
12	2125240087	Lại Ngọc Bảo	Lam	25/07/2007	CCQ2524C	2	9,4	8,3	8,7	
13	2125240079	Đào Thị Khánh	Linh	01/02/2007	CCQ2524C	2	6,8	5,2	5,8	
14	2125240080	Đỗ Nguyễn Diễm	My	11/11/2007	CCQ2524C	2	9,2	7,8	8,4	
15	2125240085	Đỗ Tô Kiều	Oanh	18/02/2007	CCQ2524C	2	8,4	7,3	7,7	
16	2125240099	Vương Hồng	Phương	06/09/2007	CCQ2524C	2	7,5	7,4	7,4	
17	2125240090	Thập Nữ Huyền	Quỳnh	10/03/2007	CCQ2524C	2	6,8	3,3	4,7	
18	2125240113	Nghiêm Thị Phương	Thào	26/06/2007	CCQ2524C	2	7,9	7,9	7,9	
19	2125240110	Trần Thị Kim	Thoa	21/03/2007	CCQ2524C	2	6,6	5,2	5,8	
20	2125240083	Trương Thanh	Thương	16/03/2007	CCQ2524C	2	7,4	6,1	6,6	
21	2125240088	Huỳnh Minh	Tiến	05/05/2007	CCQ2524C	2	9,2	8,6	8,8	
22	2125240092	Trần Thị Bích	Trâm	31/10/2007	CCQ2524C	2	7,2	5,4	6,1	
23	2125240102	Võ Huế	Trần	05/02/2007	CCQ2524C	2	7,3	5,6	6,3	
24	2125240093	Vũ Thị Thùy	Trang	14/06/2007	CCQ2524C	2	9,8	9,6	9,7	
25	2125240091	Phạm Minh	Triết	01/07/2007	CCQ2524C	2	8,8	6,1	7,2	
26	2125240109	Vũ Lương Minh	Uyên	16/01/2007	CCQ2524C	2	7,2	5,1	5,9	
27	2125240100	Trần Thị Yến	Vân	13/03/2007	CCQ2524C	2	6,3	3,7	4,7	
28	2125240106	Lê Đình Khôi	Việt	10/03/2007	CCQ2524C	2	5,7	8,7	7,5	
29	2125240097	Đặng Hoàng Kiều	Vy	16/03/2007	CCQ2524C	2	9,4	8,0	8,6	
30	2125240115	Vũ Hải	Yến	05/08/2007	CCQ2524C	2	7,2	8,1	7,7	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

T. Mạnh

Môn học: Nghe 1 (22430207)

Ngày thi: 11/11/2025

Giờ thi: 7g30

Phòng thi: B104

D: 25
Hi: 02

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Số SV có mặt: 25

Số bài thi: 25

Số tờ giấy thi: 25

STT	Mã SV	Họ và Tên	Diễn	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2122240085	Nguyễn Thị Hồng	Diễn	01/09/2004	CCQ2224C		hikene	7,8	5,5	6,4	
2	2125240066	Trần Anh	Đức	12/08/2007	CCQ2524B		Đức	8,4	6,1	7,0	
3	2125240069	Nguyễn Phương	Dung	03/08/2007	CCQ2524B		Phương	6,6	5,1	5,7	
4	2125240035	Trương Mỹ	Dung	07/12/1995	CCQ2524A		Mỹ	10,0	5,7	7,4	
5	2125240070	Lê Nhất	Duy	28/11/2007	CCQ2524B		Duy	9,2	6,6	7,6	
6	2124240129	Lê Thị Mỹ	Duyên	04/03/2006	CCQ2424A		MD	8,2	6,0	6,9	
7	2125240074	Nguyễn Thị Ngọc	Hương	12/04/2007	CCQ2524B		Hương	6,6	5,8	6,1	
8	2125240067	Nguyễn Thân Việt	Kiều	09/04/2007	CCQ2524B		Kiều	8,8	5,4	6,8	
9	2125240075	Huỳnh Bảo	Lộc	20/09/2003	CCQ2524B		Coc	8,3	5,1	8,8	
10	2125240114	Nguyễn Ngọc Hoa	Ly	17/10/2005	CCQ2524A		Ly	5,0	5,0	5,0	
11	2125240076	Nguyễn Xuân	Mai	03/01/2007	CCQ2524B		Mai	5,7	6,4	6,1	
12	2125240071	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	01/01/2007	CCQ2524B		Bích	10,0	7,4	8,4	
13	2125240101	Nguyễn Ngọc	Nhi	21/06/2007	CCQ2524B		Nhi	8,5	7,3	7,8	
14	2125240033	Trần Yến	Nhi	29/11/2007	CCQ2524A		Nhi	5,4	5,3	5,3	
15	2125240064	Trương Thảo	Nhi	05/05/2007	CCQ2524B		Nhi	6,2	6,6	6,4	
16	2125240032	Đào Kim	Phi	06/02/2007	CCQ2524A		Phi	5,1	4,1	4,5	
17	2125240034	Đỗ Hoàng	Phúc	13/07/2007	CCQ2524A		Phúc	6,6	5,7	6,1	
18	2125240062	Lưu Thị Hồng	Thắm	14/09/2007	CCQ2524B		Thắm	8,1	6,4	7,1	
19	2125240073	Nguyễn Hoàng Phương	Thủy	19/10/2007	CCQ2524B		Thủy	8,4	6,6	7,3	
20	2125240065	Nguyễn Thùy	Trang	25/09/2007	CCQ2524B		Trang	7,7	7,4	7,5	
21	2125240116	Nguyễn Thanh	Trúc	25/11/2005	CCQ2524A		Trúc	5,1	4,9	5,0	
22	2125240118	Võ Huỳnh Diễm	Trúc	13/08/2005	CCQ2524C			0,0			
23	2125240104	Lê Thị Thanh	Tuyền	03/03/2007	CCQ2524A		Tuyền	0,0	5,9	3,5	
24	2125240072	Đào Phương	Uyên	02/06/2006	CCQ2524B		Uyên	8,5	6,7	7,4	
25	2125240059	Trần Nguyễn Thảo	Uyên	05/11/2007	CCQ2524A		Thảo	8,6	6,9	7,6	
26	2125240068	Nguyễn Hoàng	Yến	20/02/2007	CCQ2524A		Yến	7,1	5,1	5,9	